|  |  |
| --- | --- |
| TIỂU ĐOÀN 18  **ĐẠI ĐỘI 1**  Số:... KH-ĐĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Bắc Giang*, *ngày tháng 4 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH**

**PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN**

**CỦA ĐẠI ĐỘI 1**

VTCH: Thôn Nghĩa (64.66.8) 10.00 - 10.04.23

**I. KẾT LUẬN, ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH.**

**1. Đặc điểm tình hình chung của đơn vị**

Đại đội tổ chức biên chế tương đối ổn định; chỉ đạo các đơn vị chấp hành nghiêm kế hoạch luyện tập CH-CN hàng tháng của Tiểu đoàn. Công tác chuẩn bị về con người, cơ sở vật chất và phương tiện của đơn vị ngày một đầy đủ, bảo đoảm chất lượng, phù hợp với nhu cầu nhiệm vụ của từng đơn vị.

Tuy nhiên đơn vị còn nằm xa địa bàn đảm nhiệm phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Vật chất, phương tiện đã qua nhiều năm sử dụng xuống cấp và thiếu đồng bộ ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình cơ động thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.

**2. Đặc điểm tình hình thời tiết, khí hậu, thủy văn ảnh hưởng trực tiếp đến nhiệm vụ**

Năm 2022, tình hình thiên tai trên thế giới và trong khu vực diễn ra phức tạp khí hậu đang ngày càng trở nên khốc liệt. Nhiều trận thiên tai diễn ra với quy mô lớn, phạm vi ảnh hưởng rộng, vượt mức lịch sử gây thiệt hại lớn về người và tài sản. Trong năm 2022, Việt Nam ghi nhận 1057 trận thiên tai, với 21 trên tổng số 22 loại hình thiên tai, có 7 cơn bão, 2 áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông, 300 trận mưa lớn, ngập úng, lũ, sạt lở đất; 256 trận dông, lốc, sét, mưa đá… Thiên tai xảy ra bất thường, cực đoan, trái quy luật trên các vùng miền cả nước đã làm 175 người chết và mất tích; thiệt hại kinh tế ước khoảng 19.500 tỷ đồng.

Tại địa bàn Đại đội đảm nhiệm phòng, chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn (PCTT – TKCN) năm 2022 tuy không xảy ra sự cố đột biến lớn; nhưng thời tiết, khí hậu diễn biến phức tạp, mưa, nắng, nóng, rét đậm, rét hại kéo dài, luôn tiềm ẩn nguy cơ sự cố thiên tai khó lường.

Năm 2023 theo dự báo của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn Quốc gia do tác động của biến đổi khí hậu, tình hinh thời tiết, khí hậu tiếp tục diễn biến rất phức tạp, cực đoan và khó lường. Dự báo mùa mưa bão năm 2023 đến sớm, có khoảng 11 - 13 cơn bão và áp thấp nhiệt đới hoạt động trên khu vực Biển Đông và trong đó có khoảng 5 - 6 cơn bão ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta. Nắng nóng sẽ ở mức nhiều hơn và gay gắt hơn năm 2022.

**3. Lực lượng phương tiện của đơn vị.**

a) Lực lượng phương tiện của đơn vị.

\* Về tổ chức biên chế gồm: Đại đội bộ; 03 Trung đội Thông tin (bVTĐsn1, bVTĐscn2, bVTĐscn3).

\* Phương tiện, trang bị PCTT-TKCN:

- Phao = 15 chiếc, áo phao = 20 chiếc.

- Các trang bị khác ( *Có phụ lục kèm theo )*

b) Địa phương và đơn vị bạn có liên quan

- Phối hợp thực hiện nhiệm vụ PCTT - TKCN với địa phương Thị trấn Chũ, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang; Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Hiệp đồng chặt chẽ với Tiểu đoàn, các đơn vị của eBB101 khi thực hiện nhiệm vụ ở Thành phố Bắc Ninh.

**II. XÁC ĐỊNH CÁC MỤC TIÊU, TRỌNG ĐIỂM**

**1. Khu vực Sư đoàn xác định:**

Tuyến đê Tả/sông Ngũ Huyện Khê từ Xóm Sói (44.08.7) đến Vạn Phúc (44.08.1) dài khoảng 600 m thuộc Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh di chuyển nhân dân, tài sản trong vùng ngập lụt đến nơi an toàn.

**2. Khu vực đơn vị xác định:**

- Khu vực nhà ăn, nhà bếp, kho LTTP/d;

- Khu tăng gia chăn nuôi của Tiểu đoàn;

- Khu vực nhà ở bộ đội cVTĐ1.

**III. NHIỆM VỤ PCTT VÀ TKCN.**

**1.Nhiệm vụ chung***.*

- Sẵn sàng chiến đấu, kịp thời ngăn chặn, đánh bại mọi âm mưu phá hoại của kẻ thù trong mùa mưa bão phối hợp hiệp đồng với chính quyền thôn Nghĩa, Thị Trấn Chũ làm tốt công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khi có bão, lụt xảy ra.

- Chủ động chống dột, chống sập, tu sửa kho tàng doanh trại, đảm bảo an toàn về người, VKTB, tài sản phương tiện của đơn vị.

- Tăng cường 20 đ/c cho Trung đoàn 101 tập trung lực lượng, phương tiện đảm nhiệm CHCN, khắc phục sự cố trên địa bàn TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

**2. Nhiệm vụ cụ thể**

a) Nhiệm vụ PCTT - TKCN tại đơn vị

- Đại đội sử dụng lực lượng:

+ cbộ = 02 đ/c( SQ = 02), bVTĐsn1= 09 đ/c, bVTĐscn2 = 09 đ/c, bVTĐscn3 = 10 đ/c. Sẵn sàng khơi thông dòng chảy khu vực suối chảy qua sau nhà bếp và sẵn sàng chống sập, chống dột khu vực nhà ăn nhà bếp khi có ngập lụt xảy ra.

\* Ngoài các nhiệm vụ của Đại đội giao các đơn vị căn cứ vào tình hình của đơn vị xác định kế hoạch phòng chống sập, chống dột, chống lụt tại đơn vị.

- Khu vực sơ tán:

+ cVTĐ1 sơ tán lên tầng 2 nhà ở chỉ huy Tiểu đoàn.

b) Nhiệm vụ ứng cứu, khắc phục hậu quả do thiên tai sự cố xảy ra trên địa bàn đơn vị đóng quân.

***-*** Có kế hoạch hiệp đồng chặt chẽ với Tiểu đoàn, chính quyền địa phương phường Nghĩa Hồ, thị trấn Trũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, sẵn sàng cơ động, ứng cứu khi có nguy cơ ngập lụt xảy ra trên địa bàn đóng quân.

c) Nhiệm vụ PCTT -TKCN tại TP Bắc Ninh

**-** Tổ chức lực lượng = 20 đ/c tăng cường cho e101. Có nhiệm vụ ứng cứu, xử lý sự cố chống tràn: Tuyến đê Tả/sông Ngũ Huyện Khê từ Xóm Sói (44.08.7) đến

Vạn Phúc (44.08.1) dài khoảng 600 m thuộc Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh di chuyển nhân dân, tài sản trong vùng ngập lụt đến nơi an toàn.

\* Vị trí tập kết: UBND phường Phong Khê (42.06)

\* Vị trí chỉ huy: Xóm Sói (44.08.7)

**IV. TƯ TƯỞNG CHỈ ĐẠO VÀ PHƯƠNG CHÂM.**

**1. Tư tưởng chỉ đạo:** *Phòng là chính, tích cực, chủ động, ứng cứu nhanh có hiệu quả.*

**2. Phương châm:** *Vận dụng phương châm 4 tại chỗ, huy động tổng lực người, phương tiện, cơ sở vật chất, ứng cứu kịp thời, cứu người trước, cứu tài sản sau, hạn chế thiệt hại đến mức thấp nhất về người và tài sản của nhân dân. Khi xảy ra thiên tai gây thiệt hại người và tài sản, các đơn vị được quyền sử dụng lực lượng, phương tiện thuộc quyền đi ứng cứu đồng thời báo cáo cấp trên.*

**V. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN**

- Lực lượng phòng chống tại chỗ: Đại đội sử dụng quân số 15 đ/c làm nhiệm vụ bảo vệ tại đơn vị.

- Lực lượng cơ động đi làm nhiệm vụ = 20 đ/c; phương tiện = 01 ô tô. Tổ chức thành các bộ phận.

+ Bộ phận chỉ huy = 01 đ/c. (cbộ = 01 đ/c)

+ Bộ phận chống mạch đùn, mạch sủi =13 đ/c. (bVTĐscn1 = 06 đ/c; bVTĐsn2 = 06 đ/c; cbộ = 01 đ/c).

+ Bộ phận cứu người, cứu tài sản = 06 đ/c. (bVTĐscn3 = 06 đ/c;).

**VI. NHIỆM VỤ CỦA CÁC ĐƠN VỊ THUỘC QUYỀN**.

**1. Đại đội bộ**

a) Thực hiện nhiệm vụ ở đơn vị

+ Quân số = 02 đ/c chỉ huy chung, sẵn sàng khơi thông dòng chảy khu vực suối chảy qua sau nhà bếp và sẵn sàng chống sập, chống dột khu vực nhà ăn nhà bếp khi có ngập lụt xảy ra.

b) Thực hiện nhiệm vụ ở TP Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh.

-Quân số 02 đ/c. Chuẩn bị đầy đủ vật chất tăng cường e101 sẵn sàng cơ động chỉ huy đơn vị ứng cứu, chống tràn khu vực: Tuyến đê Tả/sông Ngũ Huyện Khê (44.08.1) đến (44.08.7) dài khoảng 600 m. Di chuyển nhân dân và tài sản trong vùng ngập lụt đến nơi an toàn. Hoàn thành nhiệm vụ cơ động về đơn vị thực hiện nhiệm vụ tiếp theo.

- Phương tiện: 01 xe ô tô.

- Đường cơ động

+ Chính thức: Đơn vị - QL31 - Ngã tư Thân - Đường Tâm Linh - QL1A - TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

+ Dự bị: Đơn vị - QL31 - Ngã tư Thân - QL37-Chí Linh - QL18 - TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Vị trí tập kết: Phong Nẫm/TP Bắc Ninh (44.06).

- Vị trí chỉ huy: Xóm Sói (44.08.7).

**2. Trung đội VTĐ1**

a) Thực hiện nhiệm vụ ở đơn vị

+ Quân số = 09 đồng chí. Sẵn sàng khơi thông dòng chảy khu vực suối chảy qua sau nhà bếp và sẵn sàng chống sập, chống dột khu vực nhà ăn nhà bếp khi có ngập lụt xảy ra.

b) Thực hiện nhiệm vụ ở TP Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh.

-Quân số 06 đ/c. Chuẩn bị đầy đủ vật chất tăng cường e101 sẵn sàng cơ động ứng cứu, chống tràn khu vực: Tuyến đê Tả/sông Ngũ Huyện Khê (44.08.7) đến (44.08.8) dài khoảng 200 m. Di chuyển nhân dân và tài sản trong vùng ngập lụt đến nơi an toàn. Hoàn thành nhiệm vụ cơ động về đơn vị thực hiện nhiệm vụ tiếp theo.

- Phương tiện: 01 xe ô tô.

- Đường cơ động

+ Chính thức: Đơn vị - QL31 - Ngã tư Thân - Đường Tâm Linh - QL1A - TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

+ Dự bị: Đơn vị - QL31 - Ngã tư Thân - QL37-Chí Linh - QL18 - TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Vị trí tập kết: Phong Nẫm/TP Bắc Ninh (44.06).

- Vị trí chỉ huy: Xóm Sói (44.08.7).

**3. Trung đội VTĐ2**

a) Thực hiện nhiệm vụ ở đơn vị

+ Quân số = 09 đồng chí. Sẵn sàng khơi thông dòng chảy khu vực suối chảy qua sau nhà bếp và sẵn sàng chống sập, chống dột khu vực nhà ăn nhà bếp khi có ngập lụt xảy ra.

b) Thực hiện nhiệm vụ ở TP Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh.

-Quân số 06 đ/c. Chuẩn bị đầy đủ vật chất tăng cường e101 sẵn sàng cơ động ứng cứu, chống tràn khu vực: Tuyến đê Tả/sông Ngũ Huyện Khê phạm vi sau khu vực bVTĐ1 phụ trách đến tọa độ (44.08.8) dài khoảng 200 m. Di chuyển nhân dân và tài sản trong vùng ngập lụt đến nơi an toàn. Hoàn thành nhiệm vụ cơ động về đơn vị thực hiện nhiệm vụ tiếp theo.

- Phương tiện: 01 xe ô tô.

- Đường cơ động

+ Chính thức: Đơn vị - QL31 - Ngã tư Thân - Đường Tâm Linh - QL1A - TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

+ Dự bị: Đơn vị - QL31 - Ngã tư Thân - QL37-Chí Linh - QL18 - TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Vị trí tập kết: Phong Nẫm/TP Bắc Ninh (44.06).

- Vị trí chỉ huy: Xóm Sói (44.08.7).

**4. Trung đội VTĐ3**

a) Thực hiện nhiệm vụ ở đơn vị

+ Quân số = 09 đồng chí. Sẵn sàng khơi thông dòng chảy khu vực suối chảy qua sau nhà bếp và sẵn sàng chống sập, chống dột khu vực nhà ăn nhà bếp khi có ngập lụt xảy ra.

b) Thực hiện nhiệm vụ ở TP Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh.

-Quân số 06 đ/c. Chuẩn bị đầy đủ vật chất tăng cường e101 sẵn sàng cơ động ứng cứu, chống tràn khu vực: Tuyến đê Tả/sông Ngũ Huyện Khê (44.08.8) (nối tiếp sau khu vực bVTĐ2) đến (44.08.1) dài khoảng 200 m. Di chuyển nhân dân và tài sản trong vùng ngập lụt đến nơi an toàn. Hoàn thành nhiệm vụ cơ động về đơn vị thực hiện nhiệm vụ tiếp theo.

- Phương tiện: 01 xe ô tô.

- Đường cơ động

+ Chính thức: Đơn vị - QL31 - Ngã tư Thân - Đường Tâm Linh - QL1A - TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

+ Dự bị: Đơn vị - QL31 - Ngã tư Thân - QL37-Chí Linh - QL18 - TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Vị trí tập kết: Phong Nẫm/TP Bắc Ninh (44.06).

- Vị trí chỉ huy: Xóm Sói (44.08.7).

**VII. TỔ CHỨC CHỈ HUY.**

**1. Vị trí chỉ huy:**

- Vị trí chỉ huy thường xuyên: Thôn Nghĩa/Thị Trấn Chũ (64.66.8);

- Vị trí chỉ huy khi thực hiện nhiệm vụ ở TP Bắc Ninh: Xóm Sói (44.08.8).

**2. Phân công chỉ huy**

- Chỉ huy chung: Đ/c 4/ Hồ Hồng Phong - ct.

- Thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị: Đ/c 3/ Nguyễn Văn Dũng - pct.

- Thực hiện nhiệm vụ tại TP Bắc Ninh: Đ/c 4/ Hồ Hồng Phong - ct.

**VIII. MỘT SỐ TÌNH HUỐNG VÀ CÁCH XỬ LÝ.**

**1. Bão, áp thấp nhiệt đới.**

- Nguyên nhân: Do điều kiên khí hậu, ảnh hưởng của mùa mưa lũ.

- Sử dụng lực lượng: Toàn bộ 20 đ/c tham gia PCTT -TKCN theo biên chế, tổ chức theo nhiệm vụ được phân công di chuyển nhân dân, sẵn sàng ứng cứu, xử lý sự cố chống tràn khu vực: Tuyến đê Sông Ngũ Huyện Khê từ Xóm Sói (44.08.1) đến Vạn Phúc (44.08.7) dài khoảng 600 m, thuộc TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Biện pháp xử lý: Trước khi bão xảy ra chỉ huy các đơn vị nắm chắc tình hình đơn vị, đặc biệt là chất lượng nhà ở, doanh trại. Tổ chức sửa chữa, củng cố hệ thống nhà ở bảo đảm an toàn. Khi có bão tập trung bảo đảm an toàn cho người, VKTBKT, hệ thống kho tàng trong đơn vị. Sau khi bão tan, tổ chức vệ sinh môi trường, tu sửa những thiệt hại do bão gây ra. Khi có lệnh của cấp nhanh chóng làm tốt công tác chuẩn bị, cơ động theo đội hình của Tiểu đoàn đến khu vực đảm nhiệm, phối hợp chặt chẽ với đơn vị bạn và các lực lượng địa phương, tập trung sơ tán di chuyển nhân dân trước, tài sản sâu trong vùng ngập lụt đến nơi an toàn.

- Đường cơ động: từ Đơn vị - QL31 - Ngã tư Thân - Đường Tâm Linh - QL1A - TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. (phương tiện ô tô).

- Khu vực tập kết lực lượng: Xã Phong Khê, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Khu vực triển khai nhiệm vụ ở Xóm Sói TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Vị trí chỉ huy: Xóm Sói (44.08.8).

**2. Xảy ra sự cố mạch đùn, mạch sủi, tràn các tuyến đê gây ngập lụt.**

- Nguyên nhân: Do mực nước sông lên trên mức báo động 3 có thể xảy ra sự cố mạch đùn, mạch sủi. Dự kiến mực nước sông tiếp tục tăng nhanh, nước lũ lên cao có thể tràn qua một số đoạn đê gây ngập lụt, uy hiếp nghiêm trọng các tuyến đê và tính mạng, tài sản của nhân dân đang sinh sống tại khu vực địa bàn đơn vị đảm nhiệm PCTT - TKCN.

- Biện pháp xử lý: Nhanh chóng tổ chức triển khai lực lượng phối hợp cùng với ban chỉ huy PCTT – TKCN của địa phương, chỉ huy điều động lực lượng ứng cứu.

- Sử dụng lực lượng:

+ Lực lượng tại chỗ (Lực lượng địa phương): Làm nhiệm vụ ứng cứu và sơ tán nhân dân ra khỏi khu vực lũ lụt.

+ Lực lượng cơ động: Lực lượng của đơn vị nhanh chóng cơ động bằng các phương tiện, bảo đảm thời gian nhanh nhất đến các khu vực: Tuyến đê Tả/ sông Ngũ Huyện Khê, Phường Phong Khê, Thành phố Bắc Ninh: Lực lượng 20 đ/c được tăng cường 01 xe ô tô cơ động ứng cứu Tuyến đê Sông Ngũ Huyện Khê từ Xóm Sói (44.08.1) đến (44.08.7) dài khoảng 600 m, thuộc TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

+ Tập trung sơ tán di chuyển nhân dân trước, tài sản sau trong vùng ngập lụt đến nơi an toàn.

- Khu vực tập kết lực lượng: Xã Phong Khê, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Khu vực triển khai nhiệm vụ ở Xóm Sói, Phường Phong Khê, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Vị trí chỉ huy: Xóm Sói (44.08.8).

**IX. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM.**

**1. Bảo đảm thông tin liên lạc, thông báo, báo động.**

- Bằng các phương tiện thông tin hiện hành của đơn vị cùng với các địa phương kết hợp với mạng thông tin bưu điện viễn thông, giữ vững thông tin liên lạc trong mọi tình huống, bảo đảm xử lý các tình huống thông tin kịp thời. (Có kế hoạch bảo đảm thông tin kèm theo)

- Kẻng: 3 hồi + 2 tiếng liên tục.

- Còi: 1 hồi dài kết hợp khẩu lệnh.

**2. Bảo đảm tuần tra canh gác.**

Khi có thiên tai bão lũ xẩy ra các cơ quan đơn vị phải tăng cưởng tuần tra canh gác, bảo đảm an toàn cho doanh trại, kho tàng, chuồng trại của đơn vị. Trên từng tuyến đê và các khu vực trọng điểm,theo từng cấp báo động về mực nước, các đơn vị phối hợp với lực lượng chuyên trách tuần tra canh gác thường trực 24/24 giờ theo kế hoạch.

**3. Bảo đảm cơ động.**

a) Khi thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị: Cơ động bộ;

b) Khi thực hiện nhiệm vụ tại Bắc Ninh: Cơ động bằng ô tô (01 xe).

**\* Bảo đảm đường cơ động:**

- Đường chính thức: QL31- Ngã Tư Thân – Đường Tâm Linh – QL1A – TP Bắc Ninh.

- Đường dự bị: QL31- Ngã Tư Thân – QL37 - Chí Linh – QL18 – TP Bắc Ninh.

- Chiều dài đường cơ động ô tô = 100 km. Thời gian: 03.00.

**4. Đảm bảo Hậu cần – Kỹ thuật.**

- Khi thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị: Hậu cần – Kỹ thuật tại chỗ.

- Khi cơ động: Lương thực, thực phẩm = 7 ngày/người, trong đó: 5 ngày gạo (680g/người/ngày); 2 ngày ăn mỳ tôm (6 gói/1 người); thuốc quân y = 1 cơ số; tiền mặt = 2 ngày/người. Thực hiện nghiêm Hướng dẫn công tác hậu cần làm nhiệm vụ PCTT-TKCN năm 2023 của cơ quan Hậu cần.

**X. MỐC THỜI GIAN.**

- Ngày 16/4/2023: Hoàn chỉnh kế hoạch và phê duyệt.

- Ngày 17/4/2023: Tiểu đoàn kiểm tra công tác chuẩn bị.

- Từ ngày 18 đến 19/4/2023: Sư đoàn kiểm tra công tác chẩn bị của các đơn vị.

- Từ ngày 24 đến 28/4/2023: Quân đoàn kiểm tra công tác chẩn bị của các đơn vị trong toàn Sư đoàn.

- Từ ngày 01/5/2023: Hoàn thành mọi công tác chuẩn bị sẵn sàng cơ động thực hiện nhiệm vụ khi có lệnh.

**XI. CÁC PHỤ LỤC.**

* Phụ lục 1: Phân chia sử dụng lực lượng, tổ chức chỉ huy.
* Phụ lục 2: Thống kê trang bị, phương tiện phục vụ PCTT-TKCN.
* Phụ lục 3: Khu vực sơ tán nhân dân, khu vực sơ tán của Đại đội.
* Phụ lục 4: Sơ đồ tổ chức TTLL (Có kế hoạch triển khai, bảo đảm thông tin liên lạc kèm theo)
* Phụ lục 5: Tính toán thời gian cơ động./.

**ĐẠI ĐỘI TRƯỞNG**

**Đại úy Hồ Hồng Phong**



**Phụ lục 2**

**THỐNG KÊ TRANG BỊ, PHƯƠNG TIỆN PHỤC VỤ PCTT - TKCN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **ĐƠN**  **VỊ** | **VẬT CHẤT** | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Vồ  (cái) | Cáng  (cái) | Dao  (cái) | quang gánh  (bộ) | Xẻng  (cái) | Cuốc  (cái) | Xà  beng(cái) | Bao tải  (cái) | Củi  (bó) | Dây thừng  (m) | Cuốc  chim  (cái) | Tôn 1.2x4m | ống nước Ø 76 (ống) | Đèn bão  (cái) | Cọc gỗ  1.2m  (cái) | Cọc tre  1.6m  (cái) | Cưa cá mập  (chiếc) | Đầm  (Cái) | Phao cứu sinh  (cái) | Áo phao  (cái) |
| 01 | bVTĐ1 | 02 | 05 | 01 | 01 | 01 | 02 | 01 | 100 | 01 |  |  |  |  | 01 | 10 |  |  |  | 02 | 6 |
| 02 | bVTĐ2 | 02 | 05 | 01 | 01 | 03 | 01 |  | 100 |  | 80 | 02 | 01 | 01 |  | 10 |  | 01 | 02 | 02 | 7 |
| 03 | bVTĐ3 |  | 05 | 01 | 03 | 01 | 02 | 01 | 100 | 01 |  |  |  |  | 01 |  | 02 |  |  | 02 | 6 |
| 04 | cb |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 01 |  |  |  |  |  | 01 |
| **+** | | 04 | 15 | 03 | 05 | 05 | 05 | 02 | 300 | 02 | 80 | 02 | 01 | 01 | 03 | 20 | 02 | 01 | 02 | 06 | 20 |

**Phụ lục 3**

**KHU VỰC SƠ TÁN NHÂN DÂN**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **ĐƠN VỊ** | **ĐỊA DANH (XÃ, HUYỆN)** | **TỌA ĐỘ** | **SỐ LƯỢNG NGƯỜI SƠ TÁN** | **GHI CHÚ** |
| 01 | cVTĐ1 | Xóm Sói - TP Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh | Từ (44.08.1) đến (44.08.7) | 150 |  |

**KHU VỰC SƠ TÁN CỦA ĐẠI ĐỘI**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **ĐƠN VỊ** | **KHU VỰC SƠ TÁN** | **LỰC LƯỢNG SƠ TÁN** | **GHI CHÚ** |
| 01 | c1 | Tầng 2 nhà ở CH/d | 30 người và TBKT |  |

**Phụ lục 4**

**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC THÔNG TIN**

(Có kế hoạch triển khai, bảo đảm thông tin liên lạc kèm theo)

**Phụ lục 5**

**TÍNH TOÁN THỜI GIAN CƠ ĐỘNG**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **ĐƠN VỊ** | **VỊ TRÍ TẬP TRUNG**  **TRƯỚC KHI CƠ ĐỘNG** | **VỊ TRÍ CƠ ĐỘNG ĐẾN** | **QUÃNG ĐƯỜNG**  **(Km)** | **PHƯƠNG TIỆN** | **THỜI GIAN** |
| 01 | cVTĐ1 | Thôn Nghĩa - TT Chũ  Lục Ngạn - Bắc Giang | TP. Bắc Ninh | 100 | Ô tô | 03.00 |